TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --- Bản án số:14 /2020/HSST Ngày: 10/02/2020	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Lý Thị Tường Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Ông Tạ Đức Minh

Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Minh Ngọc** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Ông Lê Đăng Hùng -** Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở tổ dân phố số 7 phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hải L, sinh năm 1977; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Tổ 10 phường Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Kim C, sinh năm 1951; Con bà: Nguyễn Thị A (đã chết); Có vợ là Đoàn Thị K, sinh năm 1981; Có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai

Tiền án, tiền sự: 01Tiền sự, 01 Tiền án

- Tiền sự: ngày 31/7/2003 Trạm cảnh sát sông Hồng xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Tiền án: Bản án số 260/2003/HSST ngày 24/10/2003 của TAND huyện Gia Lâm xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 6/8/2003. Ra trại ngày 6/6/2004. Đã nộp án phí ngày 20/7/2006. Bị can đã được xoá án tích.

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 02/11/2019, ngày 11/11/2019 tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội.

(*Có mặt tại phiên tòa*)

Người bị hại: Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: phố Sài Đồng, tổ 18 phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu tập thể Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội.

(*Vắng mặt*)

Người làm chứng:

1. Bà Đào Thị B, sinh năm 1960

2. Anh Nguyễn G, sinh năm 1984

Bà Thêm và anh Giáp cùng trú tại địa chỉ: phố Sài Đồng, tổ 18 phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

(*Bà B, anh G có đơn xin xét xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30’ ngày 02/11/2019, Nguyễn Hải L (SN:1977, HKTT: tổ 10, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội) mang theo vam phá khoá đi bộ từ nhà đến khu vực ngách 100/27 phố Sài Đồng - Sài Đồng – Long Biên - Hà Nội với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến số nhà 47 L phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 30Z1 – 825* của anh Nguyễn Đ (SN: 1987 HKTT: phố Sài Đồng - Sài Đồng – Long Biên - Hà Nội) đang dựng ở trước cửa nhà không có ai trông giữ. Lợi dụng lúc không có ai để ý, L lấy trong túi xách 01 chiếc vam, tay phải tra đầu vam vào ổ khoá điện của chiếc xe máy trên rồi phá khoá. Đúng lúc này thì L bị bà Đào Thị B (SN:1960, HKTT: Tổ 18 phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội) là mẹ của anh T phát hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đã truy hô. L nổ xe máy đi được khoảng 03 mét thì bị ngã ra đường rồi bỏ chạy. Sau khi L chạy được khoảng 300m thì bị tổ công tác công an phường Sài Đồng, anh T và người dân bắt giữ.

Tang vật thu giữ của L gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 30Z1 - 825* màu đen bạc, SM: 0094637, SK: 080542 đã qua sử dụng; 01 túi da có dây đeo màu nâu; 01 ví da màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 225 màu đen số sim 09795189**; 01 điện thoại di động Nokia N110i màu đen trắng, số sim: 03621479**; 01 điện thoại di động Motorola C113 màu bạc số sim: 03989567**; 05 chùm chìa khoá; 01 giấy chứng minh nhân dân số 0010772***; 01 giấy phép lái xe số AL49051*; 01 thanh kim loại sáng màu nhọn dẹt dài 5,5cm; 01 đầu nối bằng kim loại hình trụ rỗng đều.

Tại Kết luận định giá tài sản số 336 ngày 24/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Long Biên xác định 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 30Z-825* đã qua sử dụng, trị giá 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Nguyễn Hải L đã khai nhận: Do bản thân nghiện ma tuý nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định trên, L mua 01 chiếc vam phá khoá ở chợ

trời của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ. Toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình L khai đúng như nội dung trên, lời khai của L phù hợp với lời khai của nhân chứng có mặt tại hiện trường cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra Nguyễn Hải L còn khai nhận thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản (xe máy) khác tại địa bàn quận L Biên, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng tháng 9/2019 L đã dùng vam phá ổ khoá điện 01 xe máy Honda dream (L không nhớ BKS) màu nâu ở khu vực nghĩa trang phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội và nổ máy đi về phía đê Xuân Quan Long Biên bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 1.500.000đ. Số tiền này L đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện nay cơ quan điều tra chưa thu hồi được tang vật.

Vụ thứ hai: Khoảng 10/2019 L đã dùng vam phá ổ khoá điện của một chiếc xe máy Wave an pha màu xanh (L không nhớ biển kiểm soát) trên vỉa hè đường Hội Xá, Phúc Lợi, Long Biên. Sau đó L điều khiển xe đi về phía đường đê Long Biên - Xuân Quan phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội và bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết với giá 3.000.000đ. Số tiền này L đã mua ma tuý và tiêu sài cá nhân hết. Hiện cơ quan điều tra chưa thu hồi được tang vật.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-LB ngày 15/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Hải L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hải L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa; xác định bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 30Z-825* của anh Nguyễn Đ để ở trước nhà phố Sài

Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên - Hà Nội không có ai trông coi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **"Trộm cắp tài sản"** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án, tiền sự, đều đã được xóa nhưng thể hiện là bị cáo có nhân thân xấu, quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận 02 hành vi trộm cắp khác hiện cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu để xử lý sau. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L mức án từ 18-20 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Cho thi hành trả bị cáo 01 túi da có dây đeo màu nâu; 01 ví da màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 225 màu đen số sim 09795189**; 01 điện thoại di động Nokia N110i màu đen trắng, số sim: 03621479**; 01 điện thoại di động Motorola C113 màu bạc số sim: 03989567**; 05 chùm chìa khoá; 01 giấy chứng minh nhân dân số 0010772***; 01 giấy phép lái xe số AL49051*, quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của L, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại sáng màu, nhọn, dẹt, dài 5,5cm; 01 đầu nối bằng kim loại hình trụ rỗng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp.

Đối với xe máy Honda Lead BKS 30Z1-825*, SM: 0094632, SK: 080542 quá trình điều tra xác định: đăng ký chủ sở hữu Nguyễn Xuân T (SN: 1983, HKTT Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội). Anh Đ trình bày mua chiếc xe máy trên từ tháng 8/2009 với giá hơn 30.000.000đ và đăng ký chính chủ. Khoảng tháng 3/2019 anh Đ bán lại chiếc xe trên cho anh T với giá 9.000.000đ. Anh T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại từ đó cho đến nay. Kết quả tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên ra Quyết định trao trả chiếc xe máy Honda Lead BKS 30Z1-825* cho anh Nguyễn Đ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản; lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19h30’ ngày 02/11/2019 tại phố Sài Đồng - Sài Đồng - Hà Nội, Nguyễn Hải L có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Lead BKS 30Z1-858* của anh Nguyễn Đ trị giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Ngoài ra, đối với chiếc xe máy Wave an pha màu xanh và Honda Dream L tự khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp vào khoảng tháng 9 và tháng 10 năm 2019 trên địa bàn phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội, L khai không nhớ biển kiểm soát, quá trình điều tra chưa xác định được bị hại, chưa xác định được đối tượng tiêu thụ nên cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu làm rõ xử lý sau là có căn cứ và đúng pháp luật.

Vì vậy, hành vi của bị cáo thực hiện ngày 02/11/2019 như nêu trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Bị cáo có 01 tiền sự, 01 tiền án mặc dù đã được xóa, Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân xấu. Căn cứ theo tính chất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo,Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe máy Honda Lead BKS 30Z1-825*, SM: 0094632, SK: 080542 quá trình điều tra xác định: đăng ký chủ sở hữu Nguyễn Xuân T (SN: 1983, HKTT Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội). Anh Đ trình bày mua chiếc xe máy trên từ tháng 8/2009 với giá hơn 30.000.000đ và đăng ký chính chủ. Khoảng tháng 3/2019 anh Đ đã bán lại chiếc xe trên cho anh T với giá 9.000.000đ (có viết giấy bán xe). Anh T là người trực tiếp quản lý, sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại từ đó cho đến nay. Kết quả tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng vì vậy trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra Quyết định trao trả chiếc xe máy Honda Lead BKS 30Z1-825* cho anh Nguyễn Đ, anh Nguyễn Đ đã nhận lại và không đề nghị gì khác về dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cho thi hành trả bị cáo 01 túi da có dây đeo màu nâu; 01 ví da màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 225 màu đen số sim 09795189**; 01 điện thoại di động Nokia N110i màu đen trắng, số sim: 03621479**; 01 điện thoại di động Motorola C113 màu bạc số sim: 03989567**; 05 chùm chìa khoá; 01 giấy chứng minh nhân dân số 0010772***; 01 giấy phép lái xe số AL49051*, quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của L, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại sáng màu, nhọn, dẹt, dài 5,5cm; 01 đầu nối bằng kim loại hình trụ rỗng đều là vật bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí:Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải L phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1và Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả bị cáo 01 túi da có dây đeo màu nâu; 01 ví da màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 225 màu đen số sim 09795189**; 01 điện thoại di động Nokia N110i màu đen trắng, số sim: 03621479**; 01 điện thoại di động Motorola C113 màu bạc số sim: 03989567**; 05 chùm chìa khoá; 01 giấy chứng minh nhân dân số 0010772***; 01 giấy phép lái xe số AL49051*, quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của Long, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại sáng màu, nhọn, dẹt, dài 5,5cm; 01 đầu nối bằng kim loại hình trụ rỗng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp.

(Tất cả vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/01/ 2020)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Thị Tường Nga

Nơi nhận:
- *TAND T.p Hà Nội;*
- *VKSND q.Long Biên;*
- *Chi cục THADS q.Long Biên;*
- *Sở Tư pháp T.p Hà Nội;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu HS, VP.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**